

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 321/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp Kinh 12, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 393, ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn D và chị Nguyễn Thị Phương T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Huỳnh Văn D và chị Nguyễn Thị Phương T có 02 con

chung tên Huỳnh Phúc Đạt, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2009 và Huỳnh Phúc Thiện, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2011. Cả hai con đều đang sống chung với anh Huỳnh Văn D.

Anh Huỳnh Văn D được tiếp tục nuôi cả hai con đến khi con đủ 18 tuổi.

Ghi nhận anh Huỳnh Văn D không yêu cầu chị Nguyễn Thị Phương T cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị Phương T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Văn D và chị Nguyễn Thị Phương T không tranh chấp tài sản chung và không có nợ chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002132 ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Trả lại cho anh D số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Mỹ Phước Tây,;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang